

THỐNG KÊ XẾP LOẠI HỌC LỰC - HẠNH KIỂM HỌC SINH NỮ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

STT	Lớp	GV chủ nhiệm	Tổng số HS (*)	Học Lực														Hạnh Kiểm													
				Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		TB trở lên		Chưa đánh giá		Tốt		Khá		TB		Yếu		TB trở lên		Chưa đánh giá			
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Toàn trường			65	15	23,08	25	38,46	25	38,46	0	0	0	0	65	100	0	0	64	98,46	1	1,54	0	0	0	0	65	100	0	0		
1	Khối 8		37	6	16,22	16	43,24	15	40,54	0	0	0	0	37	100	0	0	36	97,3	1	2,7	0	0	0	0	37	100	0	0		
1.1	8A	Đào Thị Nho	17	4	23,53	12	70,59	1	5,88	0	0	0	0	17	100	0	0	17	100	0	0	0	0	0	0	17	100	0	0		
1.2	8B	Hứa Thị Thơm	20	2	10	4	20	14	70	0	0	0	0	20	100	0	0	19	95	1	5	0	0	0	0	20	100	0	0		
2	Khối 9		28	9	32,14	9	32,14	10	35,71	0	0	0	0	28	100	0	0	28	100	0	0	0	0	0	0	28	100	0	0		
2.1	9A	Lâm Thị Mỹ	12	2	16,67	5	41,67	5	41,67	0	0	0	0	12	100	0	0	12	100	0	0	0	0	0	0	12	100	0	0		
2.2	9B	Tạ Thị Thúy	16	7	43,75	4	25	5	31,25	0	0	0	0	16	100	0	0	16	100	0	0	0	0	0	0	16	100	0	0		

(*): Tổng số học sinh không bao gồm các học sinh miễn giảm toàn phần

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Lan